

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. BUÔN MA THUỘT
TỈNH ĐẮK LẮK**

Số: 125/2020/QĐ - TA

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Buôn Ma Thuột, ngày 06 tháng 8 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TP BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK.

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán – Chủ trì phiên họp:* Bà Nguyễn Thị Thu Hiền .
2. *Thư ký ghi biên bản phiên họp:* Bà Lê Thị Hoài Trang. Thư ký Tòa án.

Ngày 06 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở TAND thành phố Buôn Ma Thuột, tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quyết định mở phiên họp số 129/2020/QĐ-TA, ngày 30 tháng 7 năm 2020 đối với:

Họ và tên: Bùi Duy Kh; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh ngày 15/6/1986. Tại: T - An Giang. Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Không; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp L, xã L, huyện T, tỉnh An Giang; Nơi ở hiện nay: Số 06/2 Ng, phường T, tỉnh Đắk Lắk; Tiền án: Không; Tiền sự: 01 tiền sự (Ngày 27/12/2019 bị UBND phường Tự An áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy); Con ông Bùi Văn Kh1 (đã chết), con bà Lê Thị Ph. (Bùi Duy Kh vắng mặt tại phiên họp).

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Phòng Lao động Thương binh và Xã hội thành phố B.

Người đại diện: Ông Nguyễn Văn D - Chức vụ: Trưởng Phòng lao động Thương binh và Xã hội thành phố B.

Đại diện ủy quyền tham gia phiên họp: Bà Vũ Thị Ng – Chuyên viên phòng Lao động Thương binh và Xã hội thành phố B.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột: Ông Y Lương Byă - Chức vụ: Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY

Đối tượng Bùi Duy Kh bị Phòng Lao động Thương binh và Xã hội thành phố B đề nghị đưa vào Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy đối với hành vi như sau:

Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Tự An ban hành Quyết định số 346/QĐ-UBND, ngày 27/12/2019, áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với thời hạn 03 (ba) tháng kể từ ngày 27/12/2019 đối với Bùi Duy Kh. Bùi Duy Kh đã chấp hành xong thời hạn giáo dục tại xã, phường, theo giấy chứng nhận số 33/GCN-UBND ngày 27/3/2020 của Chủ tịch UBND phường T.

Sau khi chấp hành xong thời hạn giáo dục tại xã, phường, thị trấn, ngày 04 tháng 6 năm 2020 Bùi Duy Kh có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và bị Cơ quan Công an phường Tự An lập biên bản về việc sử dụng trái phép chất ma túy, hình thức sử dụng: Chích.

Tại bản tường trình, biên bản ghi lời khai ngày 05/6/2020 Bùi Duy Kh khai nhận: Ngày 27/12/2019 Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường T ban hành Quyết định số 346/QĐ-UBND, ngày 27/12/2019, áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đối với Bùi Duy Kh. Thời hạn áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn là 03 (ba) tháng kể từ ngày 27/12/2019. Đến ngày 27/3/20120 Bùi Duy Kh đã chấp hành xong thời hạn giáo dục tại xã, phường, thị trấn. Ngày 04/6/2020, Bùi Duy Kh có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, loại Morphin/Hêroin tại phường Tân Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột với hình thức: Chích, cùng ngày Công an phường Tân Lợi kết hợp với Bệnh viện đa khoa thành phố Buôn Ma Thuột thử Test đối với Kh.

Tại biên bản xét nghiệm chất ma túy, biên bản Test ma túy và phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 04/6/2020 của Bệnh viện đa khoa thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xác định: Bùi Duy Kh dương tính (+) với ma túy có tên MOP (Morphin/Hêroin).

Công văn số 514/LĐTĐ&XH-PCTNXH ngày 27/7/2020 cũng như tại phiên họp hôm nay đại diện Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố B đề nghị Tòa án áp dụng khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 và khoản 1 Điều 1 Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 221/2013/NĐ-CP quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc để đưa đối tượng Bùi Duy Kh vào Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk, thời gian đề nghị áp dụng là 14 đến 16 tháng.

Quan điểm của Viện kiểm sát tại phiên họp: Về việc tuân theo pháp luật trong quá trình xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: Tòa án đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục do pháp luật quy định, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người bị đề nghị. Đồng ý với với quan điểm của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố B. Đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột chấp nhận đưa Bùi Duy Kh vào cơ sở điều trị, cai

nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk theo đề nghị của Phòng Lao động Thương binh và Xã hội thành phố B.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên họp, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của cơ quan đề nghị, Viện kiểm sát và người tham gia phiên họp.

XÉT THẤY

- Về sự vắng mặt của người bị đề nghị tại phiên họp: Mặc dù Tòa án đã gửi quyết định mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính, nhưng Bùi Duy Kh vắng mặt không có lý do chính đáng. Căn cứ vào khoản 2 Điều 19 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Tòa án vẫn tiến hành phiên họp là đảm bảo đúng quy định pháp luật.

- Về thẩm quyền xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Cơ quan đề nghị là Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố B có trụ sở đóng tại địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột, nên vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH ngày 20/01/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

- Về thời hiệu: Ngày 04/6/2020 Công an phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk lập biên bản đối với Bùi Duy Kh về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 27/7/2020 Phòng Lao động Thương binh và Xã hội thành phố B có Công văn số: 514/LĐTĐ & XH - PCTNXH đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa Bùi Duy Kh vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là còn thời hiệu theo quy định tại khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính.

- Về nội dung: Tại biên bản vi phạm hành chính ngày 04/6/2020; Bản tường trình ngày 05/6/2020; Biên bản lấy lời khai ngày 05/6/2020 Bùi Duy Kh đã thừa nhận toàn bộ hành vi vi phạm của mình. Lời khai của Bùi Duy Kh phù hợp với tài liệu, chứng cứ khác lưu trong hồ sơ cũng như kết quả làm việc tại phiên họp hôm nay.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Bùi Duy Kh đã có đủ cơ sở xem xét đưa Bùi Duy Kh vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012; khoản 1 Điều 1 Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016. Do đó đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố B là có căn cứ.

Khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính quy định:

1. “Đối tượng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là người nghiện ma túy từ đủ 18 tuổi trở lên đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã,

phường, thị trấn mà vẫn còn nghiện hoặc chưa bị áp dụng biện pháp này nhưng không có nơi cư trú ổn định”.

Khoản 1 Điều 1 Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 quy định:

“Đối tượng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc:

1. Người nghiện ma túy từ đủ 18 tuổi trở lên, có nơi cư trú ổn định, trong thời hạn 02 năm kể từ ngày chấp hành xong quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn do nghiện ma túy mà vẫn còn nghiện.”

Xét tính chất mức độ hành vi vi phạm: Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Bùi Duy Kh gây mất trật tự an ninh công cộng, làm phức tạp thêm tình hình quản lý các chất ma túy và góp phần làm gia tăng thêm các tệ nạn xã hội.

Xét ý thức và nhân thân của người bị đề nghị: Bản thân Bùi Duy Kh có năng lực trách nhiệm hành chính đầy đủ, ý thức được tác hại của việc sử dụng chất ma túy đối với bản thân, gia đình và xã hội nhưng do bị lệ thuộc vào chất ma túy nên đã có hành vi sử dụng chất ma túy nhằm thỏa mãn cơn nghiện. Bùi Duy Kh đã bị áp dụng biện pháp giáo dục phường Tự An vào ngày 27/12/2019 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Song sau khi chấp hành xong, ngày 04/6/2020 Bùi Duy Kh lại tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy. Như vậy, lần phạm này của Bùi Duy Kh thuộc trường hợp tái phạm theo điểm b khoản 1 Điều 10 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012. Tại phiên họp Bùi Duy Kh vắng mặt không có lý do chính đáng thể hiện ý thức không chấp hành pháp luật. Do vậy cần áp dụng khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 và khoản 1 Điều 1 Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 để đưa Bùi Duy Kh đi cai nghiện bắt buộc là điều cần thiết, nhằm cách ly Kh ra khỏi xã hội nhất định nhằm mục đích giúp Bùi Duy Kh chữa bệnh, cai nghiện, tu dưỡng, rèn luyện bản thân để trở thành người có ích cho gia đình và xã hội về sau và bảo đảm an ninh trật tự chung cho xã hội. Tuy nhiên, sau khi thực hiện hành vi đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị: Hồ sơ đề nghị đã được chuẩn bị đầy đủ, chặt chẽ, đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật; Bảo đảm sự tham gia và quyền lợi của người bị đề nghị, không vi phạm về thời hiệu, thời hạn giải quyết.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng các Điều 6; 95; 96; 103 và Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính; khoản 2 Điều 19, Điều 22, Điều 23 và Điều 31 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13

ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; khoản 1 Điều 1 Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc;

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Bùi Duy Kh.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 16 (mười sáu) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Thời hạn khiếu nại của Bùi Duy Kh là 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

Thời hạn kiến nghị của Cơ quan đề nghị Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố B; Thời hạn kháng nghị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột là 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an phường T, thành phố B; Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk.

Thẩm phán

Nơi nhận:

- VKSND TP. BMT;
- Phòng LĐTB & XH TP. B
- Người bị đề nghị;
- Công an phường Tự An
- Cơ sở điều trị, cai nghiện MT tỉnh Đắk Lắk;
- Lưu hồ sơ.

(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Thị Thu Hiền